

BÁO CÁO

Kết quả tự rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội

I. Tình hình chung

Tính đến ngày 30/10/2019, Đảng bộ huyện Đơn Dương có 2.484 đảng viên (trong đó đảng viên nữ có 1.094 đồng chí; đảng viên người dân tộc thiểu số có 282 đồng chí); với 35 tổ chức cơ sở đảng hoạt động trên địa bàn huyện (trong đó có 10 đảng bộ xã, thị trấn; khối lực lượng vũ trang có 02 đảng bộ; khối cơ quan hành chính – sự nghiệp có 03 đảng bộ và 16 chi bộ cơ sở; khối doanh nghiệp có 04 chi bộ cơ sở).

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới, trong nước gặp nhiều khó khăn, giá cả thị trường không ổn định, thiên tai lũ, lụt đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống nhân dân cả nước nói chung và huyện nhà nói riêng, nhưng dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và nhân dân trong huyện, đã khắc phục khó khăn, thách thức, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, tập trung nguồn lực cho đầu tư sản xuất, đưa nền kinh tế - xã hội huyện nhà từng bước tăng trưởng khá.

II. Kết quả rà soát

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác thanh tra; việc ban hành chương trình, kế hoạch thanh tra và văn bản chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện kết luận, kiến nghị được nêu trong kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội.

Thường trực Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra.

1.2. Việc phân công, theo dõi, đôn đốc, tự kiểm tra, rà soát

Thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện phân công cho Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị đối với các kết luận thanh tra theo kế hoạch được phê duyệt và các kết luận của các cấp, các ngành.

2. Kết quả thanh tra về kinh tế - xã hội, xử lý các kết luận, kiến nghị, quyết định của cấp có thẩm quyền

2.1. Tổng số các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội? Trong đó:

Trong kỳ báo cáo, Thanh tra huyện thực hiện 06 cuộc thanh tra hành chính, kỳ trước chuyển sang 0 cuộc.

Số cuộc thanh tra theo kế hoạch 06 cuộc, số cuộc thanh tra đột xuất: 0 cuộc

- Số cuộc thanh tra đã kết thúc: 06 cuộc. Số kết luận ban hành: 06 cuộc.

2.2. Tổng số sai phạm được phát hiện và kiến nghị của Đoàn thanh tra:

- Số sai phạm được Đoàn thanh tra phát hiện:

+ Sai phạm về kinh tế: 512.820.000 đồng

+ Số đơn vị sai phạm: 04

- Kiến nghị của Đoàn thanh tra:

+ Tổng số kiến nghị xử lý của Đoàn thanh tra: trong năm 2019: 19 kiến nghị/06 kết luận, năm 2018 chuyển sang 08 kiến nghị/05 kết luận

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm về kinh tế: thu hồi tiền 512.820.000 đồng

+ Kiến nghị xử lý hành chính:

+ Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra: không

- Số kiến nghị đã thực hiện: 16/27

- Số kiến nghị chưa thực hiện: 11/27.

2.3. Kết luận thanh tra đối với các sai phạm đã được Đoàn thanh tra phát hiện và kiến nghị:

- Kết luận sai phạm

+ Kết luận sai phạm về kinh tế (triệu đồng): 512.820.000 đồng

+ Kết luận số đơn vị sai phạm: 04

- Kiến nghị xử lý trong Kết luận thanh tra

+ Tổng số kiến nghị trong kết luận thanh tra

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm về kinh tế: thu hồi tiền 512.820.000 đồng; kiểm điểm rút kinh nghiệm

+ Kiến nghị xử lý hành chính: xử lý kỷ luật: (vụ/người) không; kiểm điểm rút kinh nghiệm (vụ/tổ chức, cá nhân): không

+ Kiến nghị chuyển cơ quan điều tra (vụ/người): không

+ Kiến nghị khác: không

- Số kết luận đã thực hiện.

- Số kết luận chưa thực hiện.

2.4. Quyết định, chỉ đạo xử lý của cơ quan và người có thẩm quyền đối với kiến nghị, yêu cầu xử lý trong các Kết luận thanh tra:

- Số văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành chỉ đạo xử lý các Kết luận thanh tra: 06 văn bản

- Số quyết định hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành đối với kiến nghị xử lý trong các kết luận thanh tra

+ Quyết định xử lý kỷ luật (vụ/người): không

+ Quyết định phạt tiền (vụ/số tiền) Không

- Quyết định chuyển cơ quan điều tra (vụ/người) : Không

- Số quyết định xử lý khác.

- Các kiến nghị, yêu cầu xử lý trong các kết luận thanh tra không được chấp nhận, chưa được cơ quan người có thẩm quyền ra quyết định xử lý: không

- Số quyết định đã thực hiện: không

- Số quyết định chưa thực hiện: không.

2.5. Kết quả thực hiện các kiến nghị của Đoàn thanh tra, Kết luận thanh tra, văn bản chỉ đạo, quyết định xử lý về thanh tra của cơ quan, người có thẩm quyền:

- Kết quả thực hiện kiến nghị xử lý về kinh tế:

+ Số đã thu hồi/ số phải thu hồi: 512.82 triệu đồng/512.82 triệu đồng

+ Số tiền đã nộp phạt/ số tiền phải nộp phạt: 0/0

+ Xử lý khác về kinh tế

- Kết quả thực hiện kiến nghị xử lý hành chính

+ Số vụ/người đã bị xử lý kỷ luật (vụ/người); hình thức cụ thể về đảng, chính quyền: không

+ Số vụ/tập thể đã được kiểm điểm rút kinh nghiệm: 03/03

+ Số quyết định xử lý hành chính chưa thực hiện : không

- Kết quả thực hiện kiến nghị xử lý hình sự: không.

3. Kết quả thực hiện các kiến nghị của thanh tra các cấp, các ngành, của Kiểm toán Nhà nước

Số kiến nghị/ số kết luận của kiểm toán Nhà nước đối với địa phương: 03/01.
Cụ thể:

Đoàn Kiểm toán nhà nước Khu vực VIII tại Báo cáo kết quả kiểm toán niên độ ngân sách năm 2018 trên bàn huyện Đơn Dương. Phòng Tài chính – Kế hoạch đã tham mưu xử lý dứt điểm các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với các nội dung thuộc chức năng quản lý, cụ thể như sau:

- Đã thực hiện nộp trả ngân sách tỉnh khoản chi thường xuyên do hết nhiệm vụ chi, số tiền 1.281.000.000, bao gồm:

+ Kinh phí bảo hiểm y tế cho các đối tượng: 1.222.000.000 đồng.

+ Kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 59.000.000 đồng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi và sử dụng đúng mục đích kinh phí bổ sung có mục tiêu của ngân sách tỉnh (Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới) còn nhiệm vụ chi, số tiền 1.265.000.000 đồng và tăng nguồn kinh phí cải cách tiền lương 3.890.000.000 đồng để tiếp tục theo dõi và sử dụng.

- Phòng Lao động thương binh và xã hội đã tổ chức họp kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan để rút kinh nghiệm, khắc phục một số sai sót theo thông báo số 16/TB-KVVIII ngày 29/7/2019 của Kiểm toán nhà nước khu vực VIII liên quan đến: Tổ chức tham quan học tập cho đoàn nữ tham gia kháng chiến về thăm chiến trường xưa tại các tỉnh miền trung; Thực hiện kinh phí giám sát, đánh giá chương trình giảm nghèo để chi cho việc giám sát cấp thẻ, cấp phát thẻ bảo hiểm y tế.

- Số kiến nghị đã thực hiện/số phải thực hiện: 02/02

- Số kiến nghị chưa thực hiện/ số phải thực hiện: 0/0.

III. Nhận xét, đánh giá công tác thanh tra và xử lý về thanh tra đối với các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội

1. Mặt làm được

Trong kỳ báo cáo các kiến nghị được thực hiện tương đối đảm bảo, đồng thời qua đơn đốc việc thực hiện kết luận sau thanh tra có nhiều chuyển biến tích cực, những sai phạm cơ bản đã được xử lý, đặc biệt là sai phạm về kinh tế.

2. Hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

Theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định về thực hiện kết luận thanh tra chỉ quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện kết luận thanh tra và theo dõi, đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quy định mang tính chung nhất về thực hiện mà chưa quy định các biện pháp, chế tài cụ thể xử lý đối với trường hợp đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện hoặc thực hiện không đúng yêu cầu của kết luận thanh tra, quyết định; chưa có quy định cụ thể về thời hạn đối tượng thanh tra phải thực hiện nộp lại số tiền sai phạm qua thanh tra theo Quyết định thu hồi tiền.

Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-TTCTP-NHNN ngày 25/11/2015 của Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước về hướng dẫn việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra quy định: "Việc phong tỏa tài khoản của đối tượng thanh tra chỉ được thực hiện khi có dấu hiệu đối tượng thanh tra tẩu tán tài sản hoặc không thực hiện quyết định thu hồi tiền, tài sản", nhưng cơ sở để xác định đối tượng thanh tra không thực hiện quyết định thu hồi tiền, tài sản chưa được quy định cụ thể, rõ ràng nên việc áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản hiện nay đang gặp nhiều lúng túng hoặc khó thực hiện trong thực tế vì sau khi phong tỏa tài khoản, đối tượng thanh tra vẫn không chấp hành quyết định nộp tiền theo quyết định thu hồi và nếu chỉ được phong tỏa nhưng không được yêu cầu các tổ chức tín dụng chuyển thẳng số tiền từ tài khoản của đối tượng thanh tra để nộp ngân sách nhà nước thì không có nhiều tác dụng và cũng không khả thi, đối tượng thanh tra cố tình chây ỳ không thực hiện.

Ngoài ra, thực tiễn có tình trạng tổ chức, cá nhân sai phạm có hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng thực hiện nộp số tiền sai phạm dẫn đến việc thu hồi tiền rất khó khăn, có nhiều trường hợp không thể thu hồi được dẫn đến việc theo dõi thu hồi số tiền vi phạm qua thanh tra kéo dài nhưng không có quy định xử lý những trường hợp này.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Quy định chi tiết thời gian, thời hạn thực hiện kết luận thanh tra, văn bản chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra của đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Hoàn thiện quy định về thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra, trong đó bổ sung các biện pháp bảo đảm thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt về cho Nhà nước; quy định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện; trách nhiệm của cơ quan thanh tra trong theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Ban hành Nghị định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thanh tra, trong đó quy định chế tài xử lý, biện pháp cưỡng chế đối với các tổ chức, cá nhân khi hết thời hạn trong kết luận thanh tra mà không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ yêu cầu trong kết luận thanh tra nhằm nâng cao giá trị pháp lý của kết luận thanh tra, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra nói riêng và công tác quản lý nhà nước nói chung. *HCS*

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh ủy.
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Trương Văn Bình